

Số: /KH-VPUB

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021 - 2025. Văn phòng UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh công tác cải cách hành chính(CCHC) giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả thanh toán lương, thưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh chính quyền điện tử.

2.2. Cải cách mạnh mẽ các quy định về cải cách thủ tục hành chính (TTHC).

2.3. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai minh bạch trong tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài làm việc trong cơ quan Văn phòng UBND tỉnh.

2.4. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ ngân sách gắn với nhiệm vụ được giao, kết quả và sản phẩm hoạt động.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÔNG TÁC CCHC GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo quy định Chính phủ; của Bộ ngành trung ương và của tỉnh; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCHC, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Đề án.

1.2. Triển khai tự chấm điểm Chỉ số CCHC, mức độ ứng dụng CNTT hàng năm của cơ quan Văn phòng, báo cáo theo quy định. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra theo Kế hoạch và kiểm tra đột xuất, nhất là kiểm tra công vụ tại cơ quan Văn phòng; đề xuất giải pháp xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Cải cách thể chế

2.1. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản QPPL đảm bảo hợp hiến, hợp pháp.

2.2. Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước đã phân cấp, lấy ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức trước khi quyết định các chủ trương, nội dung quan trọng của cơ quan.

2.3. Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của địa phương.

2.4. Đổi mới, nâng cao chất lượng tham mưu, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2.5. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về quyền của công dân trong tham gia quản lý nhà nước trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, định hướng về cải cách TTHC của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; cắt giảm thời gian và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là TTHC liên quan tới người dân, doanh nghiệp; lựa chọn những vấn đề, TTHC cần cắt giảm (nếu có) về quy trình và bảo đảm cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết so với quy định.

3.2. Tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và nhân dân; công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để nhân dân giám sát việc thực hiện.

3.3. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định. Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền.

3.4. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Triển khai có hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC.

3.5. Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

3.6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

3.7. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3.8. Kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định TTHC.

3.9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Tiếp tục sắp xếp các phòng, ban, đơn vị theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các hướng dẫn của của cấp có thẩm quyền; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW theo hướng giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

4.2. Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.3. Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

4.4. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các phòng, ban, đơn vị trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan Văn phòng trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, phòng họp không giấy tờ, giảm chi phí văn phòng phẩm.

5. Cải cách công vụ

5.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công chức, viên chức phù hợp với cơ cấu và vị trí việc làm; Triển khai thực hiện các quy định mới về sử dụng và quản lý công chức, viên chức; quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ.

5.2. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực.

5.3. Xây dựng cơ chế đủ mạnh để cương quyết thay thế kịp thời đối với những cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

5.4. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật, gắn với các nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng cơ chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả công việc, gắn đánh giá với cơ chế trả thu nhập và khen thưởng đối với những cán bộ, công chức, viên chức xuất sắc.

5.5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Đẩy mạnh chất lượng triển khai Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đảm bảo quá trình tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của Chính phủ, các bộ, ngành.

6.2. Thực hiện nghiêm túc quy trình công khai ngân sách; giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh đối với quá trình lập dự toán, phân bổ, quản lý sử dụng ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Tiếp tục duy trì Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến 3 cấp tỉnh - huyện - xã.

7.2. Phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC. Triển khai phòng họp không giấy tờ phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

7.3. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ, quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc của các cơ quan nhà nước theo quy định.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tranh thủ sự lãnh đạo của lãnh đạo UBND tỉnh, Đảng ủy Văn phòng, các tổ chức đoàn thể và giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức đối với sự chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác CCHC. Xác định công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên của Văn phòng.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các phòng, ban, đơn vị và cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Phát huy vai trò tích cực của các cá nhân, phòng, ban, đơn vị trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực và tiêu cực của các tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của các phòng, ban, đơn vị trong công tác triển khai các nội dung CCHC của Văn phòng và của tỉnh, có phân công chịu trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các phòng, ban, đơn vị chủ trì triển khai các nội dung CCHC để đảm bảo các nội dung CCHC được triển khai đồng bộ, thống nhất, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện CCHC, trưởng các phòng, ban, đơn vị phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước lãnh đạo Văn phòng về kết quả của phòng, ban, đơn vị mình. Thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với nhân dân. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho công chức, viên chức phụ trách công tác CCHC của cơ quan Văn phòng nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan Văn phòng UBND tỉnh.

4. Bố trí đủ nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách nhà nước, đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện CCHC của Văn phòng giai đoạn 2021-2025. Huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC của Văn phòng.

5. Tham mưu đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, tạo điều kiện để doanh nghiệp có cơ hội tiếp xúc, kết nối giao thương và tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; thường xuyên đối thoại với các doanh nghiệp, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính.

7. Theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch.

8. Định kỳ hằng năm, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của cơ quan Văn phòng, tổ chức xét khen thưởng, tôn vinh cho các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC của Văn phòng trong giai đoạn 2021-2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc

1.1. Quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC theo Nghị quyết của Chính phủ; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; Kế hoạch cải cách hành chính của Văn phòng giai đoạn 2021 - 2025 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Căn cứ kế hoạch Văn phòng và tình hình thực tế của các phòng, ban, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch CCHC hàng năm của phòng, ban, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện.

1.2. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch CCHC đã đề ra. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả công tác CCHC của phòng, ban, đơn vị gửi về phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Kiểm soát TTHC

2.1. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nội dung về cải cách TTHC; chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi TTHC, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai, niêm yết TTHC đúng quy định; hướng dẫn việc rà soát TTHC và báo cáo UBND tỉnh công bố kết quả rà soát, đơn giản hóa các TTHC; thực hiện kiểm tra công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC theo thẩm quyền.

2.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quy định, hướng dẫn các đơn vị, địa phương giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước.

Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC để báo cáo UBND tỉnh xem xét, triển khai nhân rộng.

2.3. Tham mưu lãnh đạo Văn phòng phối hợp với Sở Tài chính trong việc thẩm định, hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kinh phí chi cho hoạt động kiểm soát TTHC.

2.4. Tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các sở,

ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực CCHC của tỉnh quy định.

3. Trung tâm Thông tin tỉnh

Duy trì các chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC của Văn phòng, của tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, các phòng, ban, đơn vị có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh với Lãnh đạo Văn phòng (*qua phòng TCHCQT*) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, TCHCQT, Hòa01b.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Huy Anh

